

Số: **858/QĐ-ĐHL**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố điểm xét trúng tuyển trình độ đại học hình thức chính quy năm 2025

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH ĐẠI HỌC HÌNH THỨC CHÍNH QUY NĂM 2025

Căn cứ Quyết định số 118/2000/QĐ-TTg ngày 10/10/2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc thay đổi tổ chức của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (tách Trường Đại học Luật trực thuộc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh thành Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo);

Căn cứ Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, ban hành kèm theo Nghị quyết số 06/NQ-HĐTĐHL ngày 07/12/2020 của Hội đồng trường Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non, ban hành kèm theo Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 06/2025/TT-BGDĐT ngày 19/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 1363/QĐ-BGDĐT ngày 19/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Kế hoạch triển khai công tác tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng năm 2025;

Căn cứ Công văn số 2457/BGDĐT-GDDH ngày 19/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 569/QĐ-ĐHL ngày 30/6/2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh về việc thành lập Hội đồng tuyển sinh trình độ đại học hình thức đào tạo chính quy năm 2025;

Căn cứ kết luận cuộc họp của Hội đồng tuyển sinh ngày 22/8/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điểm xét trúng tuyển (không nhân hệ số) trình độ đại học hình thức đào tạo chính quy của Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh dựa vào kết quả điểm sau quy đổi (Phương thức 2, 3, 4) và kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2025 (Phương thức 5) như sau:

Stt	Ngành	Điểm trúng tuyển								
		A00	A01	C00	D _{01,03,06}	D07	D14	X01	X _{25,33,45}	X _{78,86,98}
1	Ngôn ngữ Anh	-	-	-	D ₀₁ : 20,05	-	22,25	-	X ₂₅ : 20,65	X ₇₈ : 23,55
2	Luật	21,64	20,54	24,94	20,94	-	-	24,14	21,54	24,44
3	Luật thương mại quốc tế	-	21,75	-	D ₀₁ : 22,15	-	-	25,35	X ₂₅ : 22,75	X ₇₈ : 25,65
4	Quản trị - Luật	20,40	19,60	-	D ₀₁ : 20,00	20,20	-	23,20	X ₂₅ : 20,60	-
5	Quản trị kinh doanh	18,92	18,12	-	D ₀₁ : 18,52	18,72	-	21,72	X ₂₅ : 19,12	-
6	Kinh doanh quốc tế	21,20	20,40	-	D ₀₁ : 20,80	21,00	-	24,00	X ₂₅ : 21,40	-
7	Tài chính - Ngân hàng	19,65	18,85	-	D ₀₁ : 19,25	19,45	-	22,45	X ₂₅ : 19,85	-

Điểm trúng tuyển vào các ngành nêu trên dành cho thí sinh thuộc khu vực 3.

Mức chênh lệch điểm giữa hai nhóm đối tượng là 1,0 (một) điểm, giữa hai khu vực kế tiếp là 0,25 (không phải hai mươi năm) điểm. Và được tính theo công thức: $\text{Điểm ưu tiên} = [(30 - \text{Tổng điểm đạt được})/7,5] \times \text{Mức điểm ưu tiên mà thí sinh được hưởng theo quy định của Quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo}$.

Điều 2. Trưởng các đơn vị: Đào tạo Đại học, Tư vấn tuyển sinh, Công tác sinh viên, Tài chính - Kế toán; các khoa: Luật thương mại, Luật dân sự, Luật hình sự, Luật hành chính - nhà nước, Luật quốc tế, Quản trị, Ngoại ngữ pháp lý và các thành viên Hội đồng tuyển sinh trình độ đại học hình thức đào tạo chính quy năm 2025 căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (để báo cáo);
- Như Điều 2;
- Lưu: VT, P.ĐTĐH.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH



Lê Trường Sơn